

ẢNH HƯỞNG CỦA THƯ CHUNG 1980 TỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA LÀNG CÔNG GIÁO VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG QUA HƯƠNG ƯỚC

NGUYỄN THỊ QUẾ HƯƠNG^(*)

Nhập đề

Những năm cuối của thập niên 90 thế kỉ XX, việc xây dựng đời sống văn hóa mới tại các vùng nông thôn Việt Nam là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Với tư cách vừa là mục tiêu, vừa là động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa góp phần tạo ra diện mạo xã hội mới, công bằng, dân chủ và văn minh, phù hợp với công cuộc đổi mới của đất nước. Công cuộc đổi mới của đất nước ta những năm qua được bắt đầu từ công cuộc đổi mới nông nghiệp, nông thôn, vì vậy, việc xây dựng làng văn hóa là phù hợp với sự phát triển nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Để tìm hiểu về những ảnh hưởng của Thư Chung 1980 tới việc xây dựng đời sống văn hóa mới của người Công giáo Việt Nam, bài viết khảo cứu một số hương ước mới của làng Công giáo vùng Đồng bằng sông Hồng, từ đó nêu lên giá trị nhân văn và những kế thừa từ Thư Chung 1980 trong phong trào: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII. Với tinh thần đổi mới phù hợp với sự phát triển của đời sống kinh tế, xã hội ở nông thôn, việc xây dựng làng văn hóa nhằm kế thừa và phát huy bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục, tạo ra nếp sống văn hóa của làng xã nói chung và làng Công giáo nói riêng.

1. Tìm hiểu việc xây dựng đời sống văn hóa ở làng Công giáo

Xây dựng làng văn hóa là phát huy tính chủ động, sáng tạo của quần chúng trong quá trình tổ chức sinh hoạt văn hóa – xã hội, đưa các hoạt động văn hóa thiết thực hơn, gần gũi với đời sống sinh hoạt của người dân trong làng. Bên cạnh đó, còn là sự hướng dẫn thực hiện các chính sách, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về phát triển nông thôn mới, để mọi chính sách đều đi vào đời sống của người dân một cách thuận tiện, từ đó mỗi người dân, gia đình, dòng họ, có điều kiện nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa và bảo vệ thuần phong mỹ tục của làng xã nói chung và làng Công giáo vùng Đồng bằng sông Hồng nói riêng.

* . ThS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

Trong bài viết này, tài liệu chính được sử dụng là những bản hương ước mới⁽¹⁾ của một số làng Công giáo thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng⁽²⁾.

Làng Công giáo⁽³⁾ là sản phẩm của quá trình truyền bá Công giáo vào Việt Nam và nó được hình thành trên cơ sở của làng Việt, bởi vậy, *hương ước làng Công giáo* cũng có những quy định chung như hương ước của các làng Việt, nét đặc thù được thể hiện qua phần phong tục, trong đó ghi chép lại những lễ nghi Công giáo bên cạnh những tập tục, lễ nghi truyền thống của người Việt. Theo đó, có thể thấy, việc tôn thờ các vị thánh, thần của từng làng Công giáo nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của cộng đồng, đồng thời đáp ứng mục đích về kinh tế - xã hội của các tổ chức thiết chế đó thông qua các ngày lễ của làng. Đó là sự hòa nhập giữa lối sống của người Việt và lối sống của người Công giáo, giữa văn hóa truyền thống và văn hóa Phương Tây trong làng quê Việt Nam.

Xây dựng đời sống văn hóa ở làng Việt nói chung và làng Công giáo nói riêng không có gì khác biệt cơ bản trong chính sách của Đảng và Nhà nước và trong Quy chế và tiêu chuẩn của Bộ Văn hóa-Thông tin trước đây được ban hành ngày 2/1/2002 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin số 01/2002/QĐ-BVHTT về việc *Ban hành Quy chế công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Khu phố văn hóa*. Tuy nhiên, trong việc thực hiện chính sách của Nhà nước về Văn hóa, các Quy chế và tiêu chuẩn mà Bộ Văn hóa-Thông tin trước đây đã ban hành phải được thực hiện sao cho phù hợp với tính đặc thù của làng Công giáo.

Qua tìm hiểu về Quy chế và tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Làng văn hóa cho thấy, các làng xã muốn xây dựng thành công Làng văn hóa thì mỗi làng xã nói chung đều phải thực hiện qua các bước: Xây dựng quy ước, hương ước văn hóa; Xây dựng gia đình văn hóa; Xây dựng cơ sở vật chất và các thiết chế hoạt động văn hóa; Xây dựng đời sống kinh tế-xã hội ổn định và từng bước phát triển. Trong đó, việc xây dựng *quy ước văn hóa, hương ước văn hóa* là nền tảng cho việc xây dựng làng văn hóa, xây dựng nông thôn mới, phù hợp với xã hội hiện đại.

Hương ước làng Công giáo được làm trong thời kỳ mới đều căn cứ vào Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg về việc *xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư* và dựa trên hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa-Thông tin, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 31/3/2000 về *việc xây*

¹ Là hương ước (HU) được lập vào khoảng thời gian sau Đổi mới, cụ thể sau khi có Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg về việc *xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư* (được gọi là hương ước mới, được viết bằng chữ Quốc ngữ).

² Theo *Niên giám thống kê năm 2008*, trang 15, của Tổng cục Thống kê, vùng Đồng bằng sông Hồng bao gồm 11 tỉnh, thành: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình.

³ Làng Công giáo có hai loại : *Làng Công giáo toàn tòng* (chỉ có giáo dân) và *làng lương - giáo* (cả dân lương và dân giáo, dân gian quen gọi là *làng xôi đỗ*).

dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư Nội dung một số các bản hương ước mới của làng Công giáo vùng đồng bằng sông Hồng, thường có 7 chương: Chương 1: Những quy định chung; Chương 2: Văn hóa - Xã hội - Gia đình; Chương 3: Xây dựng - phát triển kinh tế, bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ gìn vệ sinh làng xóm; Chương 4: Quốc phòng - An ninh; Chương 5: Quĩ làng khen thưởng, xử lí vi phạm hương ước; Chương 6: Tổ chức thực hiện; Chương 7: Điều khoản thi hành.

Hưởng ứng cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, từ năm 2000 đến nay, hầu như các làng Việt nói chung và làng Công giáo nói riêng đều xây dựng những quy ước, hương ước làng văn hóa mới, nhằm phát huy giá trị văn hóa truyền thống của làng trên tinh thần đổi mới cho phù hợp với xã hội hiện nay. Đặc biệt, tinh thần Thư Chung 1980 với việc *xây dựng nếp sống và đức tin phù hợp với truyền thống dân tộc*, cũng được thể hiện trong văn bản hương ước một số làng Công giáo trong giai đoạn hiện nay. Những điều khoản nhằm quy định về sự kế thừa và phát huy những thuần phong mỹ tục của làng, ví dụ trong Chương 1: *Những điều khoản quy định chung của Hương ước làng Tiên Đồi Ngoại – Xóm Giáo*, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng chép rằng: Hương ước làng Xóm Giáo quy định những điều nhằm bảo lưu và phát huy những thuần phong mỹ tục tốt đẹp của làng, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng tình làng nghĩa xóm, góp phần phát triển gia đình văn hóa. Đồng thời đề ra các biện pháp bảo vệ giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, khuyến khích các gia đình dòng họ và từng cá nhân thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương⁽⁴⁾.

Đồng thời, qua tư liệu khảo sát thực tế tại một số làng Công giáo ở Hải Hậu, Nam Định, nhất là ở xã Hải Triều, cho thấy việc xây dựng nếp sống văn minh mới là nội dung quan trọng trong việc xây dựng đời sống văn hóa mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII ở cơ sở, cụ thể: Năm 1996, việc xây dựng hương ước xóm thôn được thực hiện rầm rộ với tinh thần kết thừa truyền thống của cha ông, thể hiện tình làng nghĩa xóm, đảm bảo tình đoàn kết tương thân tương ái trong làng xóm. Tính đến năm 2003, có 11/11 xóm đã có hương ước và thực hiện đạt kết quả tốt. Việc thực hiện các hương ước xóm dân chủ đã có tác dụng tích cực trong việc xây dựng củng cố mối quan hệ cộng đồng làng xã, giữ gìn đạo đức, văn hóa cổ truyền của dân tộc. Đặc biệt, những địa phương có đồng bào theo Công giáo, Đảng và Chính quyền cùng các đoàn thể thường xuyên chăm lo xây dựng mối đoàn kết gắn bó lương – giáo, nhà xứ, nhà chùa, linh mục và nhà sư trong các ngày lễ của các đạo, tôn trọng tín ngưỡng của mỗi đạo để

⁴ Hương ước làng Tiên Đồi Ngoại, Đoàn Lập, Tiên Lãng, Hải Phòng, lập năm 2005.

cùng nhau thực hiện tốt các quy định, pháp lệnh của Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng và lễ hội tại địa phương⁽⁵⁾.

Việc xây dựng những bản quy ước, hương ước mới là một trong những tiêu chuẩn để xét công nhận danh hiệu làng văn hóa, gia đình văn hóa, bởi thông qua những quy định trong hương ước người dân luôn tự ý thức với chính mình, đồng thời nhắc nhở con cháu thực hiện đúng những quy ước đã cam kết; tích cực tham gia vào các hoạt động chung của làng xã, tạo dựng nếp sống mới lành mạnh, phong phú ở mỗi địa phương.

2. Những ảnh hưởng của Thư chung 1980 đối với việc xây dựng đời sống văn hóa làng Công giáo

Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, ngày 1 tháng 5 năm 1980 gồm có 4 phần và 15 mục, cụ thể: **Phần 1: Thông tin về Đại hội Giám mục toàn quốc** gồm 4 mục: Trong tâm tình biết ơn; Một tuần lễ làm việc; Ý nghĩa việc di Rôma; Tổ chức Hội đồng Giám mục Việt Nam. **Phần 2: Đường hướng Mục vụ** gồm 2 mục lớn và 7 tiểu mục (5-11): a) Một Hội Thánh vì loài người; b) Hội Thánh trong lòng dân tộc. **Phần 3: Ngỏ lời với các thành phần dân Chúa:** Gồm có 3 mục: Ngỏ lời với giáo dân; Ngỏ lời với các tu sĩ; Ngỏ lời với các linh mục. **Phần 4:** Kết luận là mục 15, mục cuối trong Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam - *Quá khứ hiện tại và tương lai*.

Có thể nói, Thư chung 1980 thể hiện sâu sắc tinh thần yêu nước và tự hào với truyền thống dân tộc của người Công giáo Việt Nam. Thần học của Thư chung là thần học của Công đồng Vatican II, nhấn mạnh vào mẫu nhiệm Nhập Thể. Cũng như Chúa Giêsu, Giáo hội Việt Nam phải hòa mình vào liên đới với cộng đồng dân tộc⁽⁶⁾.

Trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy Ban chấp hành Trung ương khóa IX, về công tác tôn giáo có nêu: “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”⁽⁷⁾. Với Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, đó là: “...chúng ta phải đồng hành với dân tộc mình, cùng chia sẻ một cộng đồng sinh mạng với dân tộc mình,... dân tộc này là cộng đồng mà Chúa trao cho chúng ta để phục vụ với tính cách vừa là công dân vừa là thành phần Dân Chúa...” (*Thư chung 1980, số 9*). Và chúng ta phải “Xây dựng trong Hội Thánh một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp với truyền thống dân

⁵ *Xây dựng đời sống văn hóa ở làng Công giáo vùng hạ lưu châu thổ sông Hồng*. Lê Văn Thắng (chủ nhiệm đề tài khoa học). Trường cán bộ Quản lý văn hóa – Thông tin, HN, 2004, tr 83, 85.

⁶ Nguyễn Hồng Giáo. *Ảnh hưởng của Vatican II đối với Thư Chung 1980*. Trong Kỷ yếu khoa học Từ Công đồng Vatican II đến Thư chung 1980, Nxb. Tôn giáo, HCM, 2005, tr 127.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2003, tr. 48.

tộc...Chúng tôi muốn thực hiện điều Công đồng Vatican II đã tuyên bố: “Những gì tốt đẹp trong tâm hồn và tư tưởng của loài người hoặc trong lễ nghi và văn hoá riêng của các dân tộc, hoạt động của Hội Thánh không nhằm tiêu diệt, nhưng làm cho lành mạnh, nâng cao và kiện toàn, hầu làm vinh danh Thiên Chúa và mưu cầu hạnh phúc cho con người” (GH 17,1). Muốn thế, một đảng chúng ta phải đào sâu Thánh Kinh và Thần học để nắm vững những điều cốt yếu của đức tin, đảng khác, phải đào sâu nếp sống của từng dân tộc trong nước, để khám phá ra những giá trị riêng của mỗi dân tộc. Rồi từ đó, chúng ta vận dụng những cái hay trong một kho tàng văn hoá và xây dựng một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp hơn với truyền thống của mỗi dân tộc đang cùng chung sống trên quê hương và trong cộng đồng Hội Thánh này.” (Thư chung 1980, số 1).

Với tinh thần nêu trên, người Công giáo đã và đang hoà mình vào trong dòng chảy văn hóa truyền thống của người Việt qua nhiều góc độ, nhiều khía cạnh khác nhau, để từ đó bổ sung thêm, làm phong phú thêm văn hoá truyền thống của dân tộc ta. Và như tác giả Nguyễn Quang Hưng đã nhận định rằng, sự hoà nhập đó là “...Cơ sở của cách nhìn mới chính là truyền thống khoan dung, đoàn kết, tương nhân tương ái của dân tộc ta”⁽⁸⁾.

Có thể xét sự ảnh hưởng của Thư chung 1980 trong những văn bản hương ước mới của làng Công giáo trên một số vấn đề sau:

* **Trước hết, là vấn đề đồng hành với dân tộc** Theo tinh thần Thư chung 1980 là: “...*chúng ta phải đồng hành với dân tộc mình, cùng chia sẻ một cộng đồng sinh mạng với dân tộc mình*, ...” (Thư chung 1980, số 9). Với tinh thần đó, người Công giáo luôn đồng hành, hòa nhập với dân tộc được thể hiện qua văn bản hương ước trước hết là vấn đề tình làng nghĩa xóm, tương thân, tương ái mà trong hương ước làng Thụy Nẻo (Sứy Nẻo) Hải Phòng - với 100% dân theo đạo Công giáo, đã chép rất rõ ràng, cụ thể trong Điều 2, và Điều 5, chương 1: “Mọi gia đình, dòng họ, mọi cá nhân trong làng dù sinh quán ở đâu, nay cư trú tại làng đều phải có trách nhiệm đoàn kết với dòng Họ. Trao đổi, học tập các việc làm tốt, nhắc nhở phê bình những việc làm không tốt. Xây dựng tình làng nghĩa xóm, tắt lửa tối đèn có nhau. Phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương, của dòng họ, phấn đấu trở thành công dân tốt của xã hội... Những ngày Lễ tết, làng tổ chức đại biểu đến thăm hỏi, tặng quà cho những gia đình Liệt sĩ - Thương binh và những người có công với cách mạng, với làng”⁽⁹⁾.

Vấn đề đồng hành với dân tộc còn thể hiện qua sự đoàn kết Lương - Giáo trong cộng đồng làng xã Việt Nam, mà trong Điều 9, chương 2, hương ước làng Xuân Hòa, Tiên Lãng, Hải Phòng, ghi: “Làng có 85% đồng bào theo đạo Công

⁸ Nguyễn Quang Hưng. *Công đồng Vatican II và quan hệ Công giáo - Dân tộc ở Việt Nam từ góc độ Văn hóa - Tôn giáo*. Trong *Kỷ yếu khoa học Từ Công đồng Vatican II đến Thư chung 1980*, Nxb. Tôn giáo, HCM, 2005, tr. 108.

⁹ Hương ước làng văn hóa thôn Thụy Nẻo, xã Bắc Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 1999.

giáo. Làng tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của cá nhân, gia đình, dòng họ, nhưng phải thực hiện các quy định sau:... Không kích động gây mất đoàn kết, chia rẽ lương - giáo các dòng họ và các làng trong xã...⁽¹⁰⁾. Hoặc trong Điều 3, 4 chương 2 của hương ước làng Tiên Đồi Ngoại - Xóm Giáo viết: "... Những gia đình đặc biệt khó khăn, làng xóm quan tâm giúp đỡ... Các dòng Họ có trách nhiệm giữ gìn đoàn kết nội bộ trong dòng họ với nhau và với các dòng họ khác, trao đổi học tập kinh nghiệm để cùng nhau tiến bộ. Nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm những việc làm xấu của các thành viên trong dòng họ"⁽¹¹⁾.

* **Vấn đề gìn giữ truyền thống dân tộc:** Trong Thư chung 1980 đã viết: "Xây dựng trong Hội Thánh một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp với truyền thống dân tộc: "... Chúng tôi muốn thực hiện điều Công đồng Vatican II đã tuyên bố: "Những gì tốt đẹp trong tâm hồn và tư tưởng của loài người hoặc trong lễ nghi và văn hoá riêng của các dân tộc, hoạt động của Hội Thánh không nhằm tiêu diệt, nhưng làm cho lành mạnh, nâng cao và kiên toàn, hầu làm vinh danh Thiên Chúa và mưu cầu hạnh phúc cho con người" (GH 17.1), (*Thư chung 1980, 11*). Vấn đề gìn giữ văn hóa truyền thống dân tộc được thể hiện rõ nét qua vấn đề thờ cúng tổ tiên. Có thể thấy, từ sau Thư chung 1980, người Công giáo đã có trách nhiệm hơn, thực hiện đều hơn, tốt hơn vấn đề thờ cúng tổ tiên ở mỗi gia đình, dòng họ và làng xã. Vấn đề này được đề cập trong Điều 2, chương 1, Hương ước làng Tiên Lãng, Hải Phòng, một làng Lương - Giáo: "Làng khuyến khích mọi người, mọi nhà sống có đạo lí. Thờ cúng Tổ tiên và những người đã khuất. Không quan hệ bất chính và kết hôn trong dòng họ, trái với Luật đã quy định, nếu ai có biểu hiện vi phạm thì cha mẹ và trưởng họ có quyền răn bảo, nếu cố tình thì thông báo cho trưởng làng báo cáo với chính quyền xử lí theo Pháp luật"⁽¹²⁾. Hoặc trong *Lề luật Họ đạo* của Địa phận Hải Phòng cũng có những điều gần giống như văn bản hương ước làng Công giáo, đề cập đến vấn đề gia đình, dòng Họ, trong Điều 3, chương 1 ghi: "... Những ngày kỵ giỗ, gia đình phải ý thức được bốn phận với Tổ tiên, cầu nguyện và xin lễ cho người qua đời"⁽¹³⁾.

* **Vấn đề phong hóa** được thể hiện trong Thư chung 1980 ở nhiệm vụ thứ hai, phần *Đường hướng Mục vụ*: "... phải đào sâu nếp sống của từng dân tộc trong nước, để khám phá ra những giá trị riêng của mỗi dân tộc. Rồi từ đó, chúng ta vận dụng những cái hay trong một kho tàng văn hoá và xây dựng một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp hơn với truyền thống của mỗi dân tộc đang cùng chung sống trên quê hương và trong cộng đồng Hội Thánh này." (*Thư chung 1980, số 11*).

¹⁰ Hương ước làng Xuân Hòa, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 2005.

¹¹ Hương ước làng Tiên Đồi Ngoại,... đã dẫn.

¹² Hương ước làng Tiên Lãng, xã Tiên Minh, Tiên Lãng, Hải Phòng. Lập năm 2003.

¹³ Địa phận Hải Phòng. *Lề luật Họ đạo*. Lập năm 1992. tr 10.

Với tinh thần Thư chung 1980, việc xây dựng đời sống văn hóa làng Công giáo còn phụ thuộc vào một số phong tục văn hóa của dân tộc ta được thể hiện qua những nội dung xây dựng nếp sống mới như: quy chế về tang ma, cưới hỏi, quy chế lễ hội được thực hiện theo tinh thần Chỉ thị 27/CT-TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Những vấn đề này cũng được đề cập trong Hương ước làng Công giáo. *Với việc cưới*, trong điều 7, chương 1, của hương ước làng văn hóa thôn Thúy Nẻo, Hải Phòng, ghi: “Thanh niên nam nữ đến tuổi lấy vợ, chồng phải đăng kí tại trụ sở ủy ban nhân dân xã, thực hiện đúng Luật hôn nhân và gia đình. Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng, bình đẳng. Không cưỡng hôn, tảo hôn...”⁽¹⁴⁾. *Với lễ hội*, trong Điều 14, chương 2, hương ước làng Tiên Đồi Ngoại, Hải Phòng có chép như sau: “Hàng năm, lấy ngày khai trương làng văn hóa làm ngày lễ hội của làng. Trong ngày hội làng có tổ chức sơ kết việc thực hiện hương ước, khen thưởng các cá nhân, gia đình, dòng họ xuất sắc, sửa đổi, bổ sung hương ước, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao”⁽¹⁵⁾.

Ngoài ra, việc thực hiện xây dựng đời sống văn hóa mới còn thể hiện trên một số lĩnh vực khác của đời sống xã hội, như *về vấn đề giáo dục, môi trường, phát triển kinh tế, an ninh trật tự, thưởng - phạt*, tất cả đều được quy định tỉ mỉ, rành mạch trong nội dung hương ước, bởi vậy việc kiểm tra thực hiện hương ước trong cộng đồng làng xã cũng được chú ý và thường xuyên, điều đó khích lệ người dân sống tốt hơn, tự kiểm chế bản thân trong đời sống sinh hoạt hằng ngày tại mỗi địa phương. *Về vấn đề phát triển kinh tế*, trong hương ước làng Công giáo Thúy Nẻo chép về việc phát triển kinh tế trong Điều 9, chương 2 có ghi: “Mỗi người dân trong làng hăng hái tham gia lao động sản xuất... cá nhân gia đình có sáng kiến kinh nghiệm, mang lại hiệu quả kinh tế cao, phổ biến cho mọi người áp dụng, phấn đấu mỗi hộ gia đình phải có thêm một nghề phụ”⁽¹⁶⁾. *Về vấn đề giáo dục*, trong hương ước làng Tiên Đồi Ngoại - Xóm Giáo khi bàn về vấn đề khuyến học, khuyến tài, và khen thưởng - kỉ luật tại Điều 6, chương 2 có chép: “Làng vận động dân làng, các dòng họ lập quỹ khuyến học để động viên con em trong làng học giỏi. Khen thưởng kịp thời cho những con em trong làng có thành tích học tập”. Điều 29, chương 5 quy định: “Mọi thành viên trong làng đều có trách nhiệm thực hiện các điều khoản đã ghi trong hương ước. Nếu cố tình vi phạm sẽ bị xử phạt như sau: Lần 1 phê bình..., lần 2 kiểm điểm..., lần 3 phạt từ 15 - 20 kg thóc, nếu vi phạm nghiêm trọng, làng chuyển lên cấp trên xử lí theo thẩm quyền”⁽¹⁷⁾. *Vấn đề môi trường* cũng đáng quan tâm, như xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, giữ gìn vệ sinh làng xóm, cũng là một trong những điều kiện để xây dựng làng văn hóa mới. Cụ thể, Điều 8, chương 2,

¹⁴ Hương ước làng văn hóa thôn Thúy Nẻo... đã dẫn.

¹⁵ Hương ước làng Tiên Đồi Ngoại,... đã dẫn.

¹⁶ Hương ước làng văn hóa thôn Thúy Nẻo... đã dẫn.

¹⁷ Hương ước làng Tiên Đồi Ngoại,... đã dẫn.

hương ước làng Tiên Lãng, Hải Phòng chép: “Các công trình phục vụ sản xuất công trình phúc lợi, mọi người phải có trách nhiệm bảo vệ và thực hiện tốt các quy định sau: Không được đào bới lấn chiếm đất công, không đào phá mặt bằng sản xuất..., không thả gia cầm, gia súc vào đồng ruộng; gia đình nuôi chó phải tiêm phòng... sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải theo đúng hướng dẫn, làm xong phải thu gom, tiêu huỷ... Nếu ai vi phạm tùy theo mức độ thiệt hại phải bồi thường.”⁽¹⁸⁾.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đã được nhân rộng ra nhiều mô hình, từ gia đình tới dòng họ và làng xã. Hương ước làng Công giáo cũng dành riêng một điều quy định về vấn đề xây dựng đời sống văn hóa tại Điều 8, chương 2, hương ước làng Xuân Hòa, Hải Phòng có ghi: “Thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, làng nhân rộng các mô hình tiên tiến, bài trừ văn hóa độc hại, đồi trụy và các tệ nạn xã hội. Làng khuyến khích các cá nhân, tập thể đóng góp công, của, xây dựng một thư viện mà cũng đồng thời là nhà văn hóa dùng làm nơi hội họp của làng, có sách báo tài liệu, một kho tàng kiến thức khoa học phục vụ cho bạn đọc nâng cao dân trí...”⁽¹⁹⁾.

Có thể nói, phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới đã có những tác động tốt đến những sinh hoạt hằng ngày của từng cá nhân, gia đình, dòng họ trong cộng đồng làng xã nói chung và làng Công giáo nói riêng. Việc xây dựng và thực hiện hương ước là cơ sở, là nền tảng vững chắc cho công cuộc xây dựng làng văn hóa ở vùng nông thôn, khu dân cư được thành công hơn, qui củ hơn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời, đó còn là động lực, là mục tiêu để phát triển kinh tế, văn hóa của đất nước.

Trên thực tế, để có được sự vận dụng những tư tưởng, chính sách của Đảng và Nhà nước, cũng như vận dụng tinh thần Thư chung 1980 vào trong hương ước làng Công giáo một cách có hệ thống, có chiều sâu, để từ đó việc thực hiện những quy ước trong hương ước một cách thuận tiện, dễ dàng trong cuộc sống hàng ngày của người Công giáo Việt Nam, chúng ta không thể không nhắc đến sự chung tay, góp sức của các cơ quan, ban ngành tại địa phương từ cấp tỉnh xuống cấp huyện, rồi cấp xã như Ủy ban đoàn kết Công giáo, Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, và gần gũi nhất với cuộc vận động xây dựng nếp sống mới là *Ban vận động xây dựng làng văn hóa* tại mỗi làng⁽²⁰⁾. Bởi những tổ chức này là cơ quan chính trong việc tổ chức các cuộc vận động

¹⁸ Hương ước làng Tiên Lãng, ... đã dẫn.

¹⁹ Hương ước làng Xuân Hòa, Hải Phòng... đã dẫn.

²⁰ Trong mỗi bản hương ước làng Công giáo đều có quyết định thành lập Ban vận động xây dựng làng văn hóa để thuận tiện cho việc thực hiện phong trào xây dựng nếp sống mới, đưa phong trào ngày càng phát triển. Ví dụ trong hương ước làng Tiên Đồi Ngoại, Hải Phòng có chép trong Điều 2 của Quyết định Thành lập Ban vận động xây dựng làng văn hóa Tiên Đồi Ngoại - Xóm Giáo như sau: “*Ban vận động xây dựng làng văn hóa Tiên Đồi Ngoại - Xóm Giáo có trách nhiệm vận động và tổ chức nhân dân thực hiện hương ước làng*”.

như phong trào Hiến máu nhân đạo; cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới; phong trào xóa đói giảm nghèo; phong trào cứu trợ; hay phong trào Người Công giáo thi đua xây dựng bảo vệ tổ quốc, v.v... Tất cả các phong trào này đã lôi cuốn rất nhiều người dân nói chung và người Công giáo nói riêng tham gia, hưởng ứng nhiệt tình.

Đặc biệt, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đã có nhiều kết quả đáng khích lệ. Điều này được nêu trong báo cáo tổng kết và phương hướng phong trào Công giáo tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Ủy ban Đoàn kết Công giáo: “... Cuộc vận động Xây dựng gia đình văn hóa mới: Đồng bào giáo dân có chuyển biến tích cực, ý thức được trách nhiệm của các bậc cha mẹ đối với việc nuôi dạy con cái và quyết định giảm số con theo lương tâm Công giáo cho phép... Đoàn kết và phát huy dân chủ, giữ vững kỉ cương, mọi người sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật và Quy ước cuộc sống... phối hợp với các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc để nâng cao trình độ dân trí trong việc xây dựng nếp sống văn hóa mới”⁽²¹⁾.

Ngoài việc vận động bà con thực hiện những điều khoản trong hương ước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tại các huyện, xã rất tích cực trong công tác dân vận. Tại Kim Sơn, Ninh Bình với 25 xã và 2 thị trấn, dân số trên 174 nghìn người, trong đó đồng bào theo đạo Công giáo chiếm 45,4% dân số, có 8 xã tỉ lệ đồng bào theo đạo Công giáo chiếm trên 80%, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, công tác vận động quần chúng ở vùng có đông đồng bào Công giáo đã làm rất tốt. Với nhiều phong trào thi đua như “Xây dựng họ đạo, xứ đạo tiên tiến”; “Gia đình giáo dân gương mẫu”, huyện Kim Sơn đã có được những kết quả đáng khích lệ: “... Đến nay toàn huyện đã có trên 80% số họ đạo tiên tiến và 70 - 80% gia đình giáo dân đạt danh hiệu gia đình giáo dân gương mẫu. Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” đã được khối dân vận các xã giáo lồng ghép với hoạt động từ thiện bác ái, một hoạt động mang tính truyền thống của đồng bào Công giáo. Các họ đạo, xứ đạo đã tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo nhằm chia sẻ, giúp đỡ những gia đình, cá nhân cả lương lẫn giáo có hoàn cảnh khó khăn, góp phần tích cực thực hiện chương trình xây nhà đại đoàn kết, xóa nhà dột nát cho hộ nghèo trên địa bàn toàn huyện”⁽²²⁾.

Kết luận

Làng Công giáo Việt Nam được xây dựng trên cơ sở của làng Việt, bởi vậy hương ước làng Công giáo ngoài những quy định chung còn có một số nét đặc thù, phản ánh được đời sống đạo cũng như đời sống xã hội của người Công giáo Việt Nam. Qua khảo cứu các bản hương ước làng Công giáo vùng đồng bằng

²¹ Ủy ban đoàn kết Công giáo Việt Nam. *Kỉ yếu Đại hội đại biểu những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ III*. Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2000, tr 35, tr 65.

²² Trang <http://www.baomoi.com/Home/doi-noi-doi-ngoai/www.cpv.org.vn>. Bài viết đăng trên Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 22/12/2009.

sông Hồng, chúng tôi có mấy nhận xét về sự kế thừa và hội nhập tinh thần Thư chung 1980 của người Công giáo qua hương ước:

- *Một là*, trong quá trình vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII, việc xây dựng và thực hiện hương ước văn hóa là nền tảng vững chắc, là một trong những tiêu chuẩn để xét công nhận danh hiệu làng văn hóa, gia đình văn hóa.

- *Hai là*, nếp sống văn hóa của người Công giáo Việt Nam được hình thành trên cơ sở của sự kết hợp hài hòa giữa văn hóa cổ truyền của dân tộc và văn hóa Phương Tây tạo ra những nét văn hóa độc đáo của làng Công giáo.

- *Ba là*, những quy định về nếp sống cổ truyền, những thói, gia phong trong hương ước tạo sự phong hoá trong mỗi làng quê Việt Nam trong đó có các làng Công giáo, luôn được mỗi người Công giáo thực hiện đúng và đầy đủ với trách nhiệm, ý thức của mình.

Cuộc sống hôm nay đòi hỏi người dân Việt Nam phải có những đóng góp hữu ích cho xã hội. Thực tế cho thấy, người Công giáo đã có sự hội nhập với văn hoá truyền thống dân tộc. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới hiện nay, đồng bào giáo dân cần kế thừa và phát huy những giá trị nhân văn tích cực của hương ước, đồng thời đấu tranh phê phán đẩy lùi những hủ tục cản trở sự phát triển của làng Công giáo như tinh thần Thư chung 1980 đã viết: “*Xây dựng trong Hội Thánh một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp với truyền thống dân tộc*”. /.